|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW  **ĐẢNG ỦY BỘ TƯ PHÁP**  **\***  Số: **21**-HD/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** *Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019* |

**HƯỚNG DẪN**

**một số nội dung đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ Tư pháp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

**-------------**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng *(sau đây gọi tắt là Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị)*; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương Hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 60-KL/TW, ngày 08/10/2019 của Bộ Chính trị về độ tuổi tái cử chính quyền và trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 155-KH/ĐUK, ngày 10/10/2019 của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK, ngày 11/11/2019 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về một số nội dung đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đảng uỷ Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung như sau:

# I. VỀ TRIỂN KHAI, QUÁN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

**1. Hình thức tổ chức hội nghị**

Các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ lựa chọn hình thức phù hợp để tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, các Hướng dẫn của Trung ương và Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (Kế hoạch số 155-KH/ĐUK ngày 10/10/2019, Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK ngày 11/11/2019) và hướng dẫn của Đảng ủy Bộ cho phù hợp với tình hình, đặc điểm, điều kiện và yêu cầu cụ thể của cơ quan, đơn vị.

**2. Thành phần tham dự hội nghị**

(1)- Đối với đảng bộ Bộ: ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Bộ; Ban thường vụ hoặc bí thư và phó bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ, ủy viên ủy ban kiểm tra Đảng ủy và cán bộ chuyên trách công tác đảng.

(2)- Đối với đảng bộ cơ sở: cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc, ủy ban kiểm tra đảng ủy và cán bộ văn phòng cấp ủy.

(3)- Đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc: Toàn thể đảng viên trong Chi bộ.

(4)- Căn cứ vào tình hình, điều kiện và yêu cầu của từng cơ quan, đơn vị, cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ có thể mở rộng thêm thành phần tham dự hội nghị ngoài thành phần đã quy định nêu trên.

**3. Nội dung quán triệt**

Cấp ủy, Bí thư (nơi không có cấp ủy) các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ cần lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai, quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị và các phụ lục kèm theo; Quy chế bầu cử trong Đảng; Bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước**[[1]](#footnote-1)**; Kế hoạch Đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ Tư pháp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch tổ chức đại hội của cấp mình; Hướng dẫn này và các nội dung liên quan.

**4. Thời gian quán triệt**

Cấp ủy, Bí thư (nơi không có cấp ủy) các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ tổ chức hội nghị quán triệt trong thời gian không quá 01 ngày và hoàn thành trong tháng 12/2019.

**5. Công tác tuyên truyền**

Cấp ủy, bí thư (nơi không có cấp ủy) các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức phù hợp, hiệu quả khác.

## II. XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

# Cấp ủy, bí thư (nơi không có cấp ủy) các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020 (đối với Đảng bộ Bộ, các Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở) và nhiệm kỳ 2017-2020 (đối với các Chi bộ trực thuộc), trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo. Xây dựng đề án nhân sự bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những lĩnh vực quan trọng và cơ cấu, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Bám sát quy định của Trung ương, của Đảng ủy Khối và của Đảng ủy Bộ và trên cơ sở nguồn cán bộ (tái cử và quy hoạch), cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ tiến hành xác minh tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy viên đối với lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn và không nhất thiết lĩnh vực nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy. Đồng thời, chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội…liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

# III. MỘT SỐ YÊU CẦU NỘI DUNG CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

**1.** **Một số yêu cầu**

- Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy. Cấp uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết của đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ Đảng, đúng Quy chế bầu cử trong Đảng và các hướng dẫn của Trung ương, của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và Đảng ủy Bộ về công tác cán bộ; phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; về cơ bản phải căn cứ vào quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, gắn kết chặt chẽ với công tác cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ khoa học để tham gia cấp ủy.

Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

- Ở những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo thì phải chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận làm rõ theo quy định trước khi tiến hành đại hội. Trưởng hợp cán bộ có sai phạm nghiêm trọng thì xử lý nghiêm theo Điều lệ Đảng và phân công người thay thế trước đại hội. Những đảng viên có vấn đề về chính trị (bao gồm cả lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) phải được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu làm đại biểu đại hội và giới thiệu bầu cấp ủy.

- Cấp ủy phải báo cáo và được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp về đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, chi ủy, bí thư, phó bí thư và ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nghiệm ủy ban kiểm tra trước khi tổ chức đại hội.

**2. Một số nội dung công tác nhân sự**

**2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên**

Căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Phụ lục 1, Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, cấp ủy cụ thể hóa tiêu chuẩn cấp ủy cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo; trong đó, đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

(1) Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là lãnh đạo chủ chốt cơ quan, đơn vị ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có kiến thức, am hiểu và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến, được cán bộ, đảng viên và quần chúng tín nhiệm, nói chung đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới, tham gia cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ.

(2) Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ nếu chưa bảo đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW, ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý dứt điểm những vi phạm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các quy định liên quan trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

(3)Về tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị

Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ đại học trở lên; trình độ lý luận chính trị trung cấp và tương đương trở lên.

Trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị thì phải: *(i)* Thuộc đối tượng được công nhận có trình độ lý luận chính trị theo Quy định số 12/QĐ/TC-TTVH, ngày 09/01/2004 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương *(nay là Ban Tuyên giáo Trung ương)* trước ngày 16/9/2009; *(ii)* Được cấp giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương theo Quy định số 256-QĐ/TW, ngày 16/9/2009 và Kết luận số 25-KL/TW, ngày 28/12/2017 của Ban Bí thư *(đối với cán bộ công tác trong lực lượng vũ trang)*; Công văn số 2045-CV/BTCTW, ngày 29/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Thông báo số 389/TB-HVCTQG, ngày 08/5/2017 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

**2.2. Độ tuổi cấp ủy viên**

Căn cứ Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ cần lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

(1) Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy:

- Đối với Đảng ủy Bộ: Ít nhất nam sinh từ tháng 6/1965, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây (trừ các trường hợp được kéo dài thời gian công tác như đối với nam, nếu có).

- Đối với Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở: Ít nhất nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây.

- Đối với chi bộ trực thuộc: Ít nhất nam sinh từ tháng 9/1962, nữ sinh từ tháng 9/1967 trở lại đây.

(2) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy:

- Đối với Đảng ủy Bộ: Nam sinh từ tháng 12/1962 và nữ sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây (trừ các trường hợp được kéo dài thời gian công tác như đối với nam, nếu có).

- Đối với Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 10/1962, nữ sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây.

- Đối với chi bộ trực thuộc: Ít nhất nam sinh từ tháng 9/1962, nữ sinh từ tháng 9/1967 trở lại đây.

(3) Về độ tuổi tái cử cấp ủy đối với một số trường hợp đặc thù:

Bí thư cấp ủy là thủ trưởng đơn vị còn tuổi công tác từ 01 năm *(12 tháng)* trở lên, tính đến thời điểm đại hội, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2020-2025 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

(4) Về xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 và Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư; Công văn số 1901-CV/BTCTW, ngày 05/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ**[[2]](#footnote-2)***.*

**2.3. Cơ cấu, số lượng cấp uỷ viên, ủy viên ban thường vụ**

(1) Về cơ cấu

- Căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý, coi trọng chất lượng để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, nhất là đối với những lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện và không nhất thiết tổ chức đảng trực thuộc nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Cơ cấu cấp ủy thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi, phấn đấu: Dưới 40 tuổi từ 10% trở lên; từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 50 tuổi, phấn đấu có đại diện nữ tham gia cấp ủy, bảo đảm tỷ lệ từ 15% trở lên.

Một số định hướng cơ cấu cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy như sau:

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với đầu nhiệm kỳ 2015-2020. Trường hợp số lượng cấp ủy viên đủ tuổi tái cử cao hơn thì cần căn cứ trình độ, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ, nhu cầu và tín nhiệm (qua phiếu tín nhiệm của Ban chấp hành, Hội nghị đảng viên) để lựa chọn bảo đảm có tỷ lệ đổi mới.

- Giới thiệu các đồng chí tham gia ban thường vụ cấp ủy hoặc chi ủy là các đồng chí đang là lãnh đạo cấp Vụ hoặc cấp phòng của cơ quan, đơn vị trở lên.

- Các đảng ủy, chi ủy chuẩn bị nhân sự theo hướng:

+ Bí thư cấp ủy là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

+ Phó bí thư cấp ủy là Trưởng phòng hoặc tương đương của cơ quan, đơn vị trở lên; là người có phẩm chất chính trị, trình độ năng lực hoạt động thực tiễn và có uy tín cao trong cơ quan, đơn vị; có kinh nghiệm về công tác xây dựng đảng.

+ Tham gia cấp ủy nhìn chung là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đại diện lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội.

(2) Về số lượng cấp ủy

- Đối với Đảng ủy Bộ: Ban chấp hành Đảng bộ gồm 26 đồng chí. Ban thường vụ 09 đồng chí, trong đó có bí thư, phó bí thư 02 đồng chí (01 đồng chí phó bí thư đảng ủy chuyên trách) và các đồng chí dự kiến phân công đảm trách Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Trưởng các ban và cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.

- Đối với Đảng bộ Tổng Cục Thi hành án dân sự, Đảng bộ Văn phòng Bộ và Đảng bộ Học viện Tư pháp: Ban chấp hành Đảng bộ từ 05 đến 09 đồng chí; Ban thường vụ gồm 03 đồng chí gồm 01 Bí thư, 01 Phó Bí thư và 01 Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

- Đối với Đảng ủy Báo Pháp luật Việt Nam, Đảng ủy Cục Đăng ký Quốc gia giao dịch bảo đảm, Đảng ủy Trường Trung cấp Luật Đồng Hới, Ban chấp hành Đảng bộ gồm 05 đồng chí, trong đó có 01 bí thư, 01 phó bí thư kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Đối với các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc có từ 09 đảng viên trở lên, chi ủy gồm 01 bí thư, 01 phó bí thư và 01 chi ủy viên. Đối với chi bộ có dưới 09 đảng viên bầu 01 bí thư, trường hợp cần thiết bầu 01 phó bí thư.

**2.4. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy và số dư**

(1) Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, sau đó tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy. Quy trình cụ thể thực hiện theo Phụ lục I và II kèm theo Hướng dẫn này.

(2) Về số dư: Cấp ủy thảo luận, quyết định số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy được cấp có thẩm quyền phân bổ trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định*.* Đối với những nơi có số lượng từ 3-5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 đồng chí. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì xem xét đưa cả vào danh sách để giới thiệu với đại hội đảng bộ, chi bộ. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư đã được cấp ủy thông qua, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

**2.5. Thực hiện bầu cử trong đại hội**

## (1) Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

## (2) Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới hoặc chi ủy (trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy). Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy.

## (3) Trường hợp danh sách bầu cử bí thư, phó bí thư cấp uỷ không đúng với đề án nhân sự đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp thông qua thì ban thường vụ cấp ủy hoặc chi ủy khóa mới kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp có thẩm quyền; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử bí thư, phó bí thư hoặc dừng việc bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy tại đại hội để tiếp tục chuẩn bị.

Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp uỷ, ban thường vụ hoặc uỷ ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì cấp uỷ khoá mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên có thẩm quyền và tham khảo ý kiến của ủy ban kiểm tra củacấp ủy cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới hoặc đề xuất tạm dừng việc bầu chức danh chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra để tiếp tục chuẩn bị.

(4) Thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy tại những nơi cấp ủy đoàn kết, thống nhất cao; đồng thời phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp; nhân sự dự kiến giới thiệu thực hiện theo tinh thần Hướng dẫn số 34-HD/BTCTW, ngày 08/10/2009 của Ban Tổ chức Trung ương.

**2.6. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội cấp trên**

Để nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội trong việc thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội;các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ căn cứ vào số lượng đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị tiến hành xác định cơ cấu, số lượng đại biểu cụ thể bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu đại diện của các lĩnh vực quan trọng.

**2.7. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp**

Cấp ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành; quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

(1) Cùng với việc thực hiện công tác quy hoạch theo định kỳ, các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ vào quý IV/2019; trong đó, lấy quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội; đặc biệt quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số (phù hợp với điều kiện) để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

(2) Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động thực hiện điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ theo sát đề án nhân sự cấp ủy đã được thông qua; trong đó, quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi còn thiếu hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài…

(3) Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức chạy quyền theo tinh thần Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; chất lượng, hiệu quả việc rà soát, lựa chọn, giới thiệu, thẩm định, xác minh và kết luận rõ, chính xác những vấn đề về tiêu chuẩn cấp ủy, tiêu chuẩn chính trị, các nội dung liên quan đến nhân sự trước đại hội.

(4) Thực hiện thống nhất chủ trương bí thư cấp uỷ (nhất là cấp ủy cấp trên cơ sở) không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp *(từ 8 năm trở lên)* tại một cơ quan, đơn vị.

(5) Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị.

(6) Thực hiện dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị *(tính theo thời điểm cấp ủy có văn bản đề nghị)*. Đối với những cơ quan, đơn vị có đề án sáp nhập theo chủ trương của Đảng, Chính phủ thì dừng việc bổ sung khi xây dựng đề án.

(7) Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định kỹ lưỡng về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay; rà soát kỹ tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 08/02/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và các quy định hiện hành, trong đó:

- Không phân biệt loại hình đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị được nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Điểm 4, Điều 12, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình và hình thức đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân cấp có giá trị pháp lý như nhau.

- Những đồng chí khi được tuyển dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chưa bảo đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW, ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát, xử lý dứt điểm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

- Đối với nhân sự công tác ở một số lĩnh vực liên quan đến quản lý kinh tế, tài chính, tài sản… hoặc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan chức năng chưa kết luận; ngoài việc giao các cơ quan chức năng tham gia thẩm định theo quy định, cấp ủy căn cứ tình hình thực tế có thể chỉ đạo gửi lấy thêm ý kiến thẩm tra, xác minh của các cơ quan chức năng liên quan *(nội chính, công an, thanh tra, cấp trên trực tiếp đối với ngành dọc hoặc tài chính, kiểm toán, thuế…)* cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

(8) Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp uỷ khoá mới những người có các biểu hiện nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong nhân dân. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, quan tâm, tạo điều kiện đối với các đồng chí cấp uỷ viên không tái cử cấp uỷ khoá mới theo tinh thần Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị; Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Quy định của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động chuyên trách không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm vào cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

(9) Cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo *(có danh)* liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc *(đối với cấp cơ sở)*, 30 ngày làm việc *(đối với cấp trên cơ sở)*; nếu gửi đến cấp uỷ triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

**2.8. Hồ sơ nhân sự cấp ủy**

(1) Danh mục hồ sơ nhân sự thực hiện theo quy định nêu tại Phụ lục I và II kèm theo Hướng dẫn này. Trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận *(hoặc chứng thực)* theo quy định.

(2) Trường hợp nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp *(không thuộc diện cử, tuyển của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền)* phải có giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(3) Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không đúng với nơi nhân sự đang sinh sống**[[3]](#footnote-3)**, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định; đối với nhân sự có vợ *(chồng)*, con đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức quốc tế thì nhân sự phải có văn bản báo cáo, giải trình và được cấp ủy có thẩm quyền nơi công tác xác nhận theo quy định.

(4) Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ gửi đề án, hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 về Đảng ủy Bộ ít nhất trước 30 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ, chi bộ *(được tính từ thời điểm Văn phòng Đảng-Đoàn thể nhận được hồ sơ theo đường văn thư)*; trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026.

- Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm được lưu trữ trong USB và được bảo mật theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối và Hướng dẫn này, cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ tiến hành các công việc sau:

(1) Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội và phân công cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các chi bộ cấp dưới.

(2) Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chuẩn bị thật tốt đại hội đảng bộ các cấp, trong đó đặc biệt chú ý đối với đảng bộ, chi bộ đang có tình hình phức tạp; nội bộ mất đoàn kết hoặc có vụ việc bị điều tra, khởi tố, đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến cán bộ của cơ quan, đơn vị mà dư luận, đảng viên và nhân dân quan tâm.

Những nơi quá khó khăn, chưa thể giải quyết dứt điểm những vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, nếu được cấp uỷ cấp trên có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp uỷ khoá mới; việc này cấp ủy cần cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trước khi đề xuất.

(3) Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của cấp ủy khác với biểu quyết của chi bộ, Đảng bộ, thì cấp ủy phải báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cấp trên có thẩm quyền; nếu cấp ủy cấp trên có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo khác với biểu quyết của cấp ủy thì triệu tập hội nghị ban chấp hành hoặc hội nghị chi bộ để thảo luận, tiếp thu, giải trình ý kiến chỉ đạo của cấp trên có thẩm quyền và hoàn chỉnh đề án nhân sự trình đại hội.

(4) Căn cứ kết quả biểu quyết của hội nghị, cấp ủy báo cáo Đảng ủy Bộ *(qua Văn phòng Đảng-Đoàn thể)* về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư,phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

Căn cứ Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn này, cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ hướng dẫn cụ thể đối với cấp dưới và đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình trong quý I năm 2020 *(qua Văn phòng Đảng-Đoàn thể)* để sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Thường trực, Ban thường vụ Đảng ủy Bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Văn phòng Đảng-Đoàn thể để tổng hợp, báo cáo ban thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, hướng dẫn.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);  - Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp (để b/c);  - Bí thư Ban cán sự đảng Bộ (để b/c);  - Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);  - Các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc (để th/h);  - Các đồng chí UVBCH Đảng bộ (để biết);  - Ủy ban Kiểm tra, các Ban của Đảng ủy Bộ;  - Lưu Văn phòng Đảng-Đoàn thể. | **TM.BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  **(Đã ký)**  **Phan Chí Hiếu** |

**PHỤ LỤC I**

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY   
TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY BỘ TƯ PHÁP NHIỆM KỲ 2020 - 2025  
*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 21 -HD/ĐU,   
ngày 16/12/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp)*

**I- QUY TRÌNH NHÂN SỰ**

**1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy**

*(1) Bước 1:* Tổ chức hội nghị cấp ủy hoặc Bí thư và Phó bí thư *(lần 1)*

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, cấp ủy chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

*(2) Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu *(bằng phiếu kín)* theo danh sách nhân sự tái cử đã được cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 *(hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)*.

*Thành phần:* Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ/cấp ủy; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trở lên; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của cơ quan, đơn vị (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh).

*(3) Bước 3:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ *(lần 1)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ hoặc chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

*(4) Bước 4:* Tổ chức hội nghị cấp ủyhoặc Bí thư và Phó bí thư *(lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)*; cấp ủy xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ *(lần 2)*.

*Về nội dung khảo sát nhân sự:* cấp ủy nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự *(đã được giới thiệu ở bước 3)* tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

*(5) Bước 5:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ *(lần 2)*.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)*.

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước *(riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt)*; kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

**2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

*(1) Bước 1:* Tổ chức hội nghị cấp ủy hoặc Bí thư, phó bí thư *(lần 1)*

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026 và tổ chức chính trị - xã hội *(theo nhiệm kỳ của từng tổ chức)*; cấp ủy hoặc bí thư và phó bí thư tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

*(2) Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu *(bằng phiếu kín)* theo danh sách nhân sự đã được hội nghị cấp ủy hoặc Bí thư và phó bí thư xem xét, thông qua ở bước 1 *(hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)*.

*Thành phần:* Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; Thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Trưởng, phó các phòng và tương đương trở lên; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của cơ quan, đơn vị (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cấp ủy hoặc Bí thư và phó bí thư thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(3) Bước 3:* Tổ chức hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ hoặc Hội nghị chi bộ *(lần 1)*

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp ủy hoặc bí thư và phó bí thư tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(4) Bước 4:* Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị cấp ủy hoặc bí thư và phó bí thư *(lần 2)*

Cấp ủy tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú *(căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, cấp ủy, Bí thư và phó bí thư xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể)*.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)*, cấp ủy xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ *(lần 2)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(5) Bước 5:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ hoặc hội nghị chi bộ *(lần 2)*

Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)*.

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ hoặc chi bộ thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cấp ủy hoặc bí thư và phó bí thư thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu *(kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).*

**II- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ***(thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau)*:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu *(kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).*

3. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm của năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ nơi cán bộ công tác.

5. Nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về: *(1)* Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; *(2)* Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; *(3)* Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; *(4)* Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số [08/2013/TT-TTCP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-08-2013-tt-ttcp-quy-dinh-minh-bach-tai-san-thu-nhap-213554.aspx) , ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ *(ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang)*.

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, lý luận chính trị *(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền)*.

10. Bản sao giấy khai sinh *(hợp lệ)*; trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

11. Giấy chứng nhận sức khoẻ của cơ sở y tế có thẩm quyền *(trong thời hạn 6 tháng)*.

**PHỤ LỤC II**

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ  
 CẤP ỦY BỘ TƯ PHÁP NHIỆM KỲ 2020 - 2025  
*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 21-HD/ĐU,   
ngày 16/12/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp)*

**I- QUY TRÌNH NHÂN SỰ**

**1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy**

*(1) Bước 1:* Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp *(lần 1)*

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định[[4]](#footnote-4) và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

*(2) Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu *(bằng phiếu kín)* theo danh sách nhân sự tái cử đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, thông qua ở bước 1 *(hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)*.

*Thành phần:* Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương trở lên (hệ số phụ cấp chức vụ 0.8); trưởng, phó các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của Bộ (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh).

*(3) Bước 3:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 1)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ Bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

*(4) Bước 4:* Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ *(lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)*; Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 2)*.

*Về nội dung khảo sát nhân sự:* Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự *(đã được giới thiệu ở bước 3)* tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

*(5) Bước 5:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 2)*.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)*.

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ Bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước *(riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt)*; kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

**2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

*(1) Bước 1:* Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ *(lần 1)*

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026 và tổ chức chính trị - xã hội *(theo nhiệm kỳ của từng tổ chức)*; Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

*(2) Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu *(bằng phiếu kín)* theo danh sách nhân sự đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, thông qua ở bước 1 *(hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)*.

*Thành phần:* Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương trở lên (hệ số phụ cấp chức vụ 0.8); trưởng, phó các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của Bộ (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(3) Bước 3:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 1)*

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ Bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(4) Bước 4:* Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ *(lần 2)*

Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú *(căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ* *và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể)*.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)*, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 2)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

*(5) Bước 5:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ Bộ *(lần 2)*

Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)*.

+ Tập thể ban chấp hành đảng bộ Bộ thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu *(kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).*

**II- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ***(thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau)*:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu *(kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).*

3. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Nhận xét, đánh giá của ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo Bộ về: *(1)* Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; *(2)* Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; *(3)* Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; *(4)* Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số [08/2013/TT-TTCP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-08-2013-tt-ttcp-quy-dinh-minh-bach-tai-san-thu-nhap-213554.aspx) , ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ *(ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang)*.

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, lý luận chính trị, ngoại ngữ *(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền)*.

10. Bản sao giấy khai sinh *(hợp lệ)*; trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

11. Giấy chứng nhận sức khoẻ của cơ sở y tế có thẩm quyền *(trong thời hạn 6 tháng)*.

1. Chuẩn bị và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thực hiện theo Công văn số 745/HTQTCT-HT, ngày 28/4/2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ hộ tịch quy định tại khoản 4, Điều 27, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ và khoản 2, Điều 22, Thông tư số 15/2015/TT-BTP, ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Công văn số 5144/LĐTBXH-BHXH, ngày 07/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. [↑](#footnote-ref-2)
3. Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do cấp ủy phường B xác nhận. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tổng số cấp ủy viên của Đảng ủy Bộ Tư pháp dự kiến là 26 người (giảm 1 người so với nhiệm kỳ 2015-2020 = 3,7%); theo yêu cầu phải đổi mới ít nhất 1/3 cấp ủy viên = 09 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự kiến được thông qua là 18 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 12 người (tính theo số dư từ 10-15%). Đối với số lượng Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Bộ dự kiến 09 người; phải đổi mới 1/3 tương ứng 03 người; số lượng người đủ tiêu chuẩn, điều kiện là 08 người; phải lấy phiếu đưa ra 02 người và đưa vào danh sách bổ sung tối đa là 03 người. Riêng đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Bộ thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh (dự kiến 01 Bí thư và 02 Phó Bí thư). [↑](#footnote-ref-4)